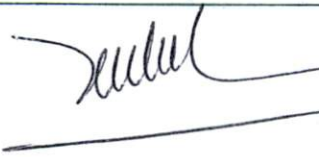


	<b>QUY TRÌNH TỔ CHỨC ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN SINH VIÊN ĐẠI HỌC HỆ CHÍNH QUY</b>	Mã số: QT01/P.CTSV
		Lần ban hành: 01
		Ngày hiệu lực: 01/11/2018
		Số trang: 5

	Biên soạn	Xem xét	Phê duyệt
Chữ ký:			
Họ tên:	Nguyễn Thị Nguyệt Hoàng	Ngô Cao Cường	Nguyễn Thanh Giang
Chức danh:	Phó Trưởng phòng Phòng Công tác sinh viên	Phó Hiệu trưởng	Hiệu trưởng

## I. MỤC ĐÍCH

- Đảm bảo sinh viên thuộc Trường trở thành người công dân Việt Nam phát triển toàn diện, có đạo đức, tri thức, sức khỏe, thẩm mỹ và nghề nghiệp, trung thành với lý tưởng độc lập dân tộc; bồi dưỡng phẩm chất, năng lực của công dân, đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.
- Nâng cao ý thức trách nhiệm và định hướng cho sinh viên trong học tập, rèn luyện phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống.
- Nâng cao chất lượng công tác quản lý sinh viên.

## III. PHẠM VI ÁP DỤNG

Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện các cấp (cấp Trường, cấp Khoa, cấp Lớp), Phòng Công tác sinh viên, Phòng Đào tạo, Văn phòng trường và toàn thể sinh viên hệ đại học chính quy có trách nhiệm thực hiện quy trình này.

Áp dụng đối với hình thức đánh giá kết quả rèn luyện online.

## II. TÀI LIỆU VIỆN DẪN

- Thông tư số 16/2015/TT-BGDĐT ngày 12/8/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành kèm Quy chế đánh giá kết quả rèn luyện người học được đào tạo trình độ đại học hệ chính quy.
- Quy định về đánh giá kết quả rèn luyện sinh viên hiện hành của Trường Đại học Kinh tế - Tài chính TP. HCM.

## IV. DANH MỤC VIẾT TẮT

BM	: Biểu mẫu	ĐTN	: Đoàn Thanh niên
BTT	: Ban Thanh tra	HSV	: Hội Sinh viên
CBL	: Cán bộ lớp	GVCN	: Giáo viên chủ nhiệm
ĐGKQRL	: Đánh giá kết quả rèn luyện	KQĐGRL	: Kết quả đánh giá rèn luyện

KQRL : Kết quả rèn luyện

VP : Văn phòng trường

P.CTSV : Phòng Công tác sinh viên

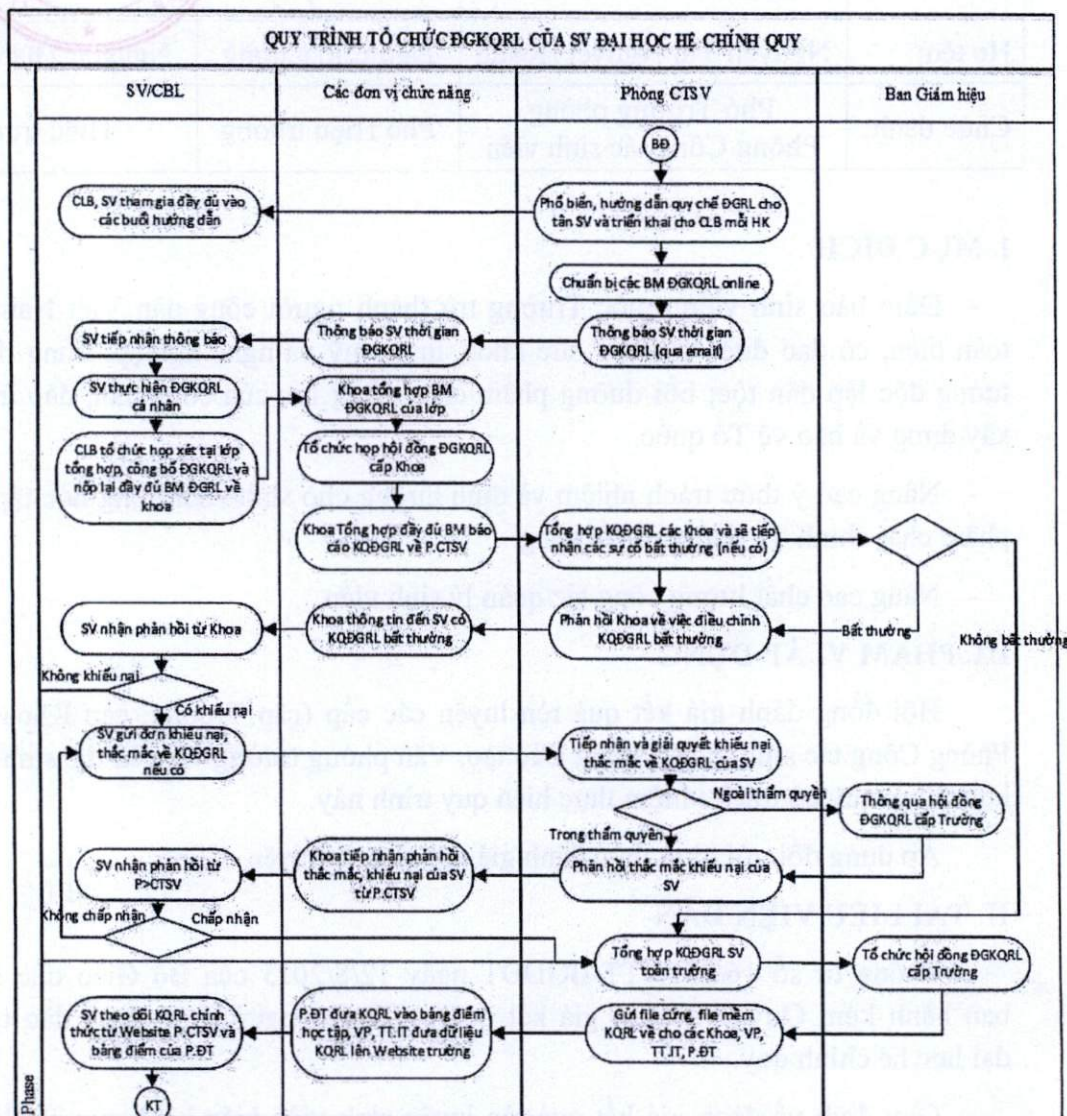
SV : Sinh viên

P.ĐT : Phòng Đào tạo

RL : Rèn luyện

## V. NỘI DUNG

### A. LƯU ĐỒ



### B. DIỄN GIẢI

#### 1. Việc phổ biến, hướng dẫn quy chế đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên:

- Đầu năm học (Từ tuần thứ 1 đến tuần thứ 8): phổ biến, hướng dẫn toàn bộ tân SV về quy chế đánh giá kết quả rèn luyện sinh viên thông qua tuần sinh hoạt đầu khóa.
- Tuần thứ 2 và tuần 30: Phòng Công tác Sinh viên tổ chức triển khai cán bộ lớp hệ chính quy về công tác tổ chức đánh giá kết quả rèn luyện sinh viên.

2. Các bước thực hiện:

STT	Bước công việc	Nội dung	Thời gian triển khai		Trách nhiệm	Biểu mẫu/ Tài liệu
			HK1	HK2		
1	Phổ biến hướng dẫn	P.CTSV phổ biến, hướng dẫn quy chế ĐGKQRL trong tuần sinh hoạt đầu khóa cho tân SV.	Tuần 1 Tuần 8		P.CTSV	
		P.CTSV triển khai cho CBL toàn Trường về công tác tổ chức ĐGKQRL SV	Tuần 2	Tuần 30	GVCN, CBL	BM01/QT01/P.CTSV
2	Thông báo ĐGKQRL	P.CTSV chuẩn bị BM ĐGKQRL	Tuần 7	Tuần 34	P.CTSV TT.IT	BM02/QT01/P.CTSV BM03/QT01/P.CTSV BM04/QT01/P.CTSV
		Thư ký Khoa/ Viện nhận BM tại P.CTSV	Tuần 18	Tuần 35	P.CTSV, Thư ký Khoa/ Viện	
		Khoa/ Viện triển khai phát BM ĐGKQRL cho các CBL	Tuần 25	Tuần 39	CBL, Thư ký Khoa/ Viện	BM02/QT01/P.CTSV BM03/QT01/P.CTSV BM04/QT01/P.CTSV
3	Thực hiện ĐGKQRL	Các lớp tự tổ chức ĐGKQRL tại lớp theo quy trình: cá nhân tự đánh giá, lớp đánh giá ( <i>buổi họp ĐGKQRL của lớp phải kèm theo biên bản và có sự tham gia của Khoa</i> )	Tuần 25 - tuần 27	Tuần 41 - tuần 42	SV, CBL, GVCN	BM02/QT01/P.CTSV BM03/QT01/P.CTSV BM04/QT01/P.CTSV
		CBL tổng hợp KQĐGRL và công bố trước toàn thể lớp. CBL nộp lại đầy đủ BM ĐGRL cho Khoa/ Viện	Tuần 28 - tuần 29	Tuần 43 - tuần 45	CBL, Thư ký Khoa/ Viện	BM02/QT01/P.CTSV BM03/QT01/P.CTSV BM04/QT01/P.CTSV



		Hội đồng ĐGKQRL cấp Khoa họp xét KQĐGRL của từng lớp, từng SV ( <i>kèm theo biên bản</i> )	Tuần 29	Tuần 46	Hội đồng ĐGKQRL cấp Khoa	BM05/QT01/P.CTSV BM06/QT01/P.CTSV
		Khoa/ Viện tổng hợp đầy đủ BM báo cáo KQĐGRL về P.CTSV	Tuần 29 - tuần 30	Tuần 47 - tuần 48	Thư ký Khoa, P.CTSV	BM05/QT01/P.CTSV BM06/QT01/P.CTSV File điểm KQĐGRL cứng + mềm.
		P.CTSV tổng hợp KQĐGRL của các Khoa/ Viện	Tuần 30	Tuần 48	P.CTSV, P.ĐT, ĐTN, HSV; BTT và các đơn vị chức năng ngoài trường	
4	Tổng hợp kết quả ĐGRL	<p>➢ Trong trường hợp có sự cố bất thường:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- P.CTSV phản hồi về Khoa/Viện về việc điều chỉnh KQĐGRL và gặp mặt các trường hợp SV có KQĐGRL bất thường</li> <li>- P.CTSV tiếp nhận, giải quyết khiếu nại, thắc mắc của SV và phản hồi KQĐGRL đã được giải quyết về Khoa</li> </ul> <p>➢ Trong trường hợp không có sự cố bất thường: Tổng hợp kết quả ĐGRL toàn Trường</p>	Tuần 30 - tuần 31	Tuần 48 - tuần 49	P.CTSV, Khoa/ Viện, SV  P.CTSV	BM02/QT01/P.CTSV BM07/QT01/P.CTSV
5	Họp hội đồng ĐGRL cấp Trường	Hội đồng ĐGKQRL cấp Trường họp xét, công nhận KQĐGRL của SV từng Khoa	Tuần 32	Tuần 50	Hội đồng ĐGKQRL cấp Trường, P.CTSV	BM08/QT01/P.CTSV BM09/QT01/P.CTSV

6	Thông báo kết quả, lưu hồ sơ.	P.CTSV chuyển KQRL chính thức về P.ĐT, để đưa KQRL vào bảng điểm học tập SV; chuyển KQRL về VP ban hành QĐ công nhận kết quả rèn luyện, chuyển TT.IT để đưa lên website Trường, chuyển các khoa lưu kết quả ĐGRL của SV.  Lưu hồ sơ.	Kết thúc học kỳ	Kết thúc học kỳ	P.CTSV, P.ĐT, VP, TT.IT, các Khoa	File điểm KQRL cứng + mềm.
---	-------------------------------	--	-----------------	-----------------	-----------------------------------	----------------------------

**C. BIỂU MẪU ÁP DỤNG:**

STT	Tên biểu mẫu	Mã số	Nơi lưu	Thời gian lưu
1	Biên bản họp CBL ĐGKQRL	BM01/QT01/P.CTSV	P.CTSV	02 năm học
2	Mẫu bảng ĐGKQRL cá nhân SV	BM02/QT01/P.CTSV	TT.IT	02 năm học
3	Mẫu bảng tổng hợp KQĐGRL SV của lớp	BM03/QT01/P.CTSV	Khoa	02 năm học
4	Biên bản họp Lớp	BM04/QT01/P.CTSV	Khoa	02 năm học
5	Biên bản họp hội đồng ĐGKQRL cấp Khoa	BM05/QT01/P.CTSV	Khoa, P.CTSV	04 năm học
6	Mẫu báo cáo KQĐGRL cấp Khoa	BM06/QT01/P.CTSV	Khoa, P.CTSV	04 năm học
7	Mẫu đơn xin xem xét về KQRL	BM07/QT01/P.CTSV	Khoa, P.CTSV	04 năm học
8	Mẫu báo cáo KQĐGRL SV toàn Trường	BM08/QT01/P.CTSV	P.CTSV	04 năm học
9	Biên bản họp hội đồng ĐGKQRL cấp Trường	BM09/QT01/P.CTSV	P.CTSV	04 năm học



## BIÊN BẢN HỌP

Về việc phổ biến, hướng dẫn quy chế đánh giá kết quả rèn luyện

Học kỳ: ..... - Năm học:.....

### I. THỜI GIAN – ĐỊA ĐIỂM:

1. Thời gian: ..... giờ..... phút, ngày ...../...../20....

2. Địa điểm: .....

### II. THÀNH PHẦN:

- Lãnh đạo P.CTSV (Chủ trì): .....
- Chuyên viên phụ trách (Thư ký): .....
- Ban cán sự lớp các Khoa: .....
- Số lượng lớp tham gia tập huấn: .....

### III. NỘI DUNG:

- Phổ biến, hướng dẫn về nội dung quy chế đánh giá kết quả rèn luyện và thang điểm đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên được đào tạo trình độ đại học hệ chính quy theo quyết định số... của Hiệu trưởng Nhà trường ban hành ngày .....

- Các ý kiến hỏi – đáp của cán bộ lớp về việc thực hiện quy chế rèn luyện:

Buổi họp kết thúc lúc ..... giờ .....phút cùng ngày.

**THƯ KÝ**

(Ký và ghi rõ họ tên)

**CHỦ TRÌ**

(Ký và ghi rõ họ tên)

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
TRƯỜNG ĐH KINH TẾ - TÀI CHÍNH  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**PHIẾU ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN, HK..... - NĂM HỌC ..... - .....**

Họ tên: \_\_\_\_\_

Lớp: \_\_\_\_\_

Ngành: \_\_\_\_\_

MSSV: \_\_\_\_\_

TC	NỘI DUNG	MỨC ĐÁNH GIÁ	Sinh viên tự đánh giá		Lớp đánh giá	
			Điểm	Diễn giải	Điểm	Diễn giải
<b>1. Đánh giá về ý thức tham gia học tập (khung điểm đánh giá từ 0 – 20 điểm)</b>						
1.1	Chấp hành quy chế thi	10 điểm - nếu không bị xử lý kỷ luật trong khi thi kết thúc học phần				
		0 điểm - nếu vi phạm qui chế thi				
1.2	Đánh giá kết quả học tập (thang điểm hệ 4)	0 điểm - nếu điểm học phần dưới 1,0				
		2 điểm - nếu điểm học phần từ 1,0 - 3,0				
		3 điểm - nếu điểm học phần từ 3,1 trở lên				
1.3	Là thành viên câu lạc bộ, đội, nhóm về học thuật, nghiên cứu khoa học	3 điểm		Liệt kê:		
1.4	Có tham dự/tham gia các hoạt động học thuật, nghiên cứu khoa học	2 điểm/lần		Liệt kê:		
1.5	Dự thi cuộc thi học thuật cấp khoa trở lên	2 điểm/cuộc thi		Liệt kê:		
1.6	Tham gia nghiên cứu khoa học (gồm đề tài nghiên cứu khoa học, bài báo, bài viết tham gia hội thảo, tạp chí) cấp khoa trở lên	3 điểm/lần		Liệt kê:		
1.7	Đạt thành tích tại các cuộc thi học thuật, nghiên cứu	Giải cấp trường (5 điểm)		Liệt kê:		

TC	NỘI DUNG	MỨC ĐÁNH GIÁ	Sinh viên tự đánh giá		Lớp đánh giá	
			Điểm	Diễn giải	Điểm	Diễn giải
	khoa học	Giải cấp Thành phố (6 điểm)		Liệt kê:		
<b>2. Đánh giá ý thức chấp hành nội quy, quy chế, quy định Nhà trường (khung điểm đánh giá từ 0 – 25 điểm)</b>						
2.1	Chấp hành quy chế, nội quy, quy định của Trường	Không bị xử lý kỷ luật vì vi phạm quy chế, nội quy, quy định của Trường (15 điểm)				
		Bị xử lý kỷ luật vì vi phạm quy chế, nội quy, quy định của Trường (0 điểm)		Có quyết định xử lý kỷ luật		
2.2	Tham dự các buổi sinh hoạt sinh viên theo qui định của Nhà trường	- Tham dự Gặp gỡ SV HK2 (ngày 03/3 và 04/3): 4đ - Tham gia các buổi họp lớp: 2đ/lần				
		Không tham dự (0 điểm)				
<b>3. Đánh giá về ý thức và kết quả tham gia các hoạt động chính trị – xã hội, văn hoá, văn nghệ, thể thao, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội (khung điểm đánh giá từ 0 – 20 điểm)</b>						
3.1	Là thành viên câu lạc bộ, đội, nhóm chính trị, xã hội, văn nghệ, thể thao (ngoài học thuật, nghiên cứu khoa học)	3 điểm		Liệt kê:		
3.2	Có tham gia các hoạt động chính trị – xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao, về nguồn, phòng chống tội phạm và tệ nạn xã hội	2 điểm/ lần		Liệt kê:		
3.3	Là thành viên Ban tổ chức các hoạt động chính trị – xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao, phòng chống tội phạm và tệ nạn xã hội	3 điểm/ lần		<b>Thành viên BTC:</b> <input type="checkbox"/> Hội thao <input type="checkbox"/> Hội trại <input type="checkbox"/> Khác (.....)		



TC	NỘI DUNG	MỨC ĐÁNH GIÁ	Sinh viên tự đánh giá		Lớp đánh giá	
			Điểm	Diễn giải	Điểm	Diễn giải
3.4	Đạt thành tích về các hoạt động	Cấp trường (5 điểm/lần)		<input type="checkbox"/> Hội thao UEF <input type="checkbox"/> Khác (.....)		
		Cấp thành phố trở lên (10 điểm/lần)		<input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/> <input type="checkbox"/> Khác (.....)		

**4. Đánh giá về ý thức công dân trong quan hệ với cộng đồng (khung điểm đánh giá từ 0 – 25 điểm)**

4.1	Không vi phạm pháp luật và các qui định của Nhà nước	20 điểm				
4.2	Tham gia hoạt động giúp đỡ bạn bè khó khăn, hoạn nạn, hiến máu nhân đạo	1 điểm/lần		Liệt kê:		
4.3	Được biểu dương, khen thưởng cấp trường/ Quận vì có thành tích trong công tác xã hội và giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội	3 điểm		Liệt kê:		

**5. Đánh giá về ý thức và kết quả tham gia công tác cán bộ lớp, các đoàn thể, tổ chức trong Nhà trường hoặc đạt được thành tích đặc biệt trong học tập, rèn luyện của SV (thang điểm đánh giá từ 0 – 10 điểm)**

5.1	Là thành viên ban cán sự lớp; cán bộ Đoàn Thanh niên, Hội sinh viên; thành viên ban điều hành, ban chủ nhiệm câu lạc bộ, đội, nhóm	5 điểm		<input type="checkbox"/> UVBCH Đoàn trường <input type="checkbox"/> UVBCH Đoàn Khoa <input type="checkbox"/> Bí thư, Phó Bí thư CĐ <input type="checkbox"/> Lớp trưởng, lớp phó <input type="checkbox"/> BCN CLB .....		
5.2	Đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của tiêu chí 5.1	Hoàn thành nhiệm vụ (5 điểm)				
		Không hoàn thành nhiệm vụ (0 điểm)				

TC	NỘI DUNG	MỨC ĐÁNH GIÁ	Sinh viên tự đánh giá		Lớp đánh giá	
			Điểm	Diễn giải	Điểm	Diễn giải
5.3	Nhận giấy khen của cấp Quận/ Trường về công tác Đoàn, Hội Sinh viên; về các thành tích đặc biệt trong rèn luyện	5 điểm		Liệt kê:		
5.4	Nhận bằng khen của cấp tỉnh, thành phố về công tác Đoàn, Hội Sinh viên, Hội Liên hiệp thanh niên; về các thành tích đặc biệt trong rèn luyện	5 điểm		Liệt kê:		

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ - TÀI CHÍNH**  
**THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**DANH SÁCH TỔNG HỢP ĐIỂM RÈN LUYỆN HỌC KỲ .... - NĂM HỌC ..... - .....**

Tên lớp .....  
 Ngành .....

Khóa .....

Lớp	MSSV	Họ	Tên	Tiêu chí 1 (20 điểm)							Tiêu chí 2 (25 điểm)		Tiêu chí 3 (20 điểm)				Tiêu chí 4 (25 điểm)				Tiêu chí 5 (10 điểm)				Tổng điểm		TC 1 20	TC 2 25	TC 3 203	TC 4 254	TC 5 10	TT				
				1.1	1.2	1.3	1.4	1.5	1.6	1.7	2.1	2.2	3.1	3.2	3.3	3.4	4.1	4.2	4.3	5.1	5.2	5.3	5.4	Điểm	Xếp loại											

(Lưu ý: Chỉ chấm điểm vào vùng phía trên. Vùng bên phải để báo điểm vượt và chưa đánh giá)

Xếp loại	Số lượng	Tỉ lệ (%)	Xếp loại	Số lượng	Tỉ lệ (%)
Xuất sắc			Yếu		
Tốt			Kém		
Khá			Không ĐG		
Trung bình			Tổng số SV lớp:		

Đã được tổ chức họp lớp và thông qua vào ngày \_\_\_\_\_ tại phòng \_\_\_\_\_

**LÃNH ĐẠO KHOA**  
 (Ký tên và ghi rõ họ tên)

**GVCN/CÓ VẤN HỌC TẬP**  
 (Ký tên và ghi rõ họ tên)

**ĐẠI DIỆN BCS LỚP**  
 (Ký tên và ghi rõ họ tên)

## BIÊN BẢN HỌP LỚP

Về việc tổ chức đánh giá kết quả rèn luyện sinh viên

Lớp: .....

Khoa: .....

Học kỳ: ..... Năm học: ..... - .....

### I. THỜI GIAN – ĐỊA ĐIỂM:

1. Thời gian: ..... giờ..... phút, ngày ...../...../20....

2. Địa điểm: .....

### II. THÀNH PHẦN:

- Lớp trưởng (Chủ trì): .....

- Lớp phó (Thư ký): .....

- Ban chấp hành Chi đoàn: .....

- Ban chấp hành Chi hội: .....

- Các tổ trưởng: .....

- GVCN phụ trách: .....

- Số lượng sinh viên tham dự buổi họp: .....

### III. NỘI DUNG:

#### 1. Tình hình sinh viên của lớp tham gia đánh giá rèn luyện:

.....

.....

.....

.....

.....

Tổng số sinh viên không thực hiện đánh giá rèn luyện: .....

Họ tên	Lý do	Ghi chú
1.		
2.		
3.		
4.		
5.		

**2. Những ý kiến đóng góp của sinh viên trong lớp:**

.....  
.....  
.....  
.....

**3. Nhận xét của GVCN phụ trách:**

.....  
.....  
.....  
.....  
.....

Buổi họp đã thống nhất với kết quả trong bảng tổng hợp, buổi họp kết thúc vào lúc .... giờ ... cùng ngày.

**CHỦ TRÌ**  
(Ký và ghi rõ họ tên)

**THƯ KÝ**  
(Ký và ghi rõ họ tên)

**GIÁO VIÊN CHỦ NHIỆM**  
(Ký và ghi rõ họ tên)


**BIÊN BẢN HỌP HỘI ĐỒNG  
ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN CẤP KHOA/VIỆN**

Khoa:.....

Học kỳ: ..... - Năm học: ..... - .....

**I. THỜI GIAN – ĐỊA ĐIỂM:**

1. Thời gian: ..... giờ..... phút, ngày ...../...../20....

2. Địa điểm: .....

**II. THÀNH PHẦN:**

- Chủ tịch Hội đồng (Chủ trì): .....

- Cán bộ Khoa phụ trách (Thư ký): .....

- Bí thư Đoàn khoa: .....

- Liên Chi hội trưởng khoa: .....

**III. NỘI DUNG:**

Hội đồng cấp Khoa lần lượt xét kết quả rèn luyện của từng lớp theo mẫu sau đây:

Lớp: .....

Tình hình đánh giá kết quả rèn luyện học kỳ:.... - Năm học 20 ... - 20 ...

(Nêu rõ số lượng sinh viên không tham gia và lý do không tham gia đánh giá)

.....

.....

.....

.....

✚ Tổng số sinh viên: .....

✚ Số sinh viên tham gia xét điểm rèn luyện: .....

✚ Số sinh viên đạt loại xuất sắc : ..... Chiếm tỉ lệ: ..... %

✚ Số sinh viên đạt loại tốt : ..... Chiếm tỉ lệ: ..... %

✚ Số sinh viên đạt loại khá : ..... Chiếm tỉ lệ:..... %

✚ Số sinh viên đạt loại trung bình: ..... Chiếm tỉ lệ: ..... %

✚ Số sinh viên đạt loại yếu : ..... Chiếm tỉ lệ: ..... %

✚ Số sinh viên đạt loại kém : ..... Chiếm tỉ lệ: ..... %

BM05/QT01/P.CTSV

Buổi họp đã thống nhất với kết quả trong bảng tổng hợp, buổi họp kết thúc vào lúc ....  
giờ ... cùng ngày.

**TM. HỘI ĐỒNG KHOA/ VIỆN**  
**CHỦ TỊCH**  
(Ký và ghi rõ họ tên)

**THƯ KÝ**  
(Ký và ghi rõ họ tên)







TP. Hồ Chí Minh, ngày.....tháng.....năm 20....

**ĐƠN XIN XEM XÉT VỀ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN**

Kính gửi:

- Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện cấp Khoa;
- Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện cấp Trường.

Tôi tên là: ..... Ngày sinh: .....

Mã số sinh viên: .....

Lớp: .....Khoa: .....

Tôi có thắc mắc về điểm rèn luyện học kỳ ..... năm học .....

Có tham gia buổi họp lớp đánh giá rèn luyện: Có  Không  Lý do: .....

.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....

Kính đề nghị Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện cấp Khoa xem xét giải quyết./.

**Ý KIẾN CỦA  
HỘI ĐỒNG ĐGKQL CẤP KHOA**

**SINH VIÊN**  
(Ký và ghi rõ họ tên)

**Ý KIẾN CỦA  
HỘI ĐỒNG ĐGKQL CẤP TRƯỜNG**



**BIÊN BẢN HỌP HỘI ĐỒNG  
ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN CẤP TRƯỜNG**

Học kỳ: ..... - Năm học: ..... - .....

**I. THỜI GIAN – ĐỊA ĐIỂM:**

1. Thời gian: ..... giờ..... phút, ngày ...../...../20....

2. Địa điểm: .....

**II. THÀNH PHẦN:**

- Chủ tịch Hội đồng (Chủ trì): .....
- Trưởng phòng, P.CTSV:.....
- Đại diện phòng Đào tạo: .....
- Bí thư Đoàn trường:.....
- Chủ tịch Hội Sinh viên Trường:.....
- Hội đồng các Khoa có sinh viên đánh giá kết quả rèn luyện.
- Vắng:.....

**III. NỘI DUNG:**

Hội đồng cấp Trường lần lượt xét đánh giá kết quả rèn luyện của từng khoa, nội dung chủ yếu như sau :

.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....

- ✦ Tổng số sinh viên toàn Trường: .....
- ✦ Số sinh viên tham gia xét điểm rèn luyện: .....
- ✦ Số sinh viên đạt loại xuất sắc : ..... Chiếm tỉ lệ: ..... %
- ✦ Số sinh viên đạt loại tốt : ..... Chiếm tỉ lệ: ..... %
- ✦ Số sinh viên đạt loại khá : ..... Chiếm tỉ lệ:..... %
- ✦ Số sinh viên đạt loại trung bình: ..... Chiếm tỉ lệ: ..... %
- ✦ Số sinh viên đạt loại yếu : ..... Chiếm tỉ lệ: ..... %
- ✦ Số sinh viên đạt loại kém : ..... Chiếm tỉ lệ: ..... %

BM09/QT01/P.CTSV

Buổi họp đã thống nhất với bảng báo cáo kết quả đánh giá rèn luyện cấp Trường, buổi họp kết thúc vào lúc ..... giờ ..... cùng ngày.

**TM. HỘI ĐỒNG CẤP TRƯỜNG**  
**CHỦ TỊCH**  
(Ký và ghi rõ họ tên)

**THƯ KÝ**  
(Ký và ghi rõ họ tên)